

Bản án số: 556/2023/DS-PT

Ngày: 21 - 11 - 2023

V/v Bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thuý

Ông Đỗ Minh Hoàng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương-Thẩm tra viên
chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 399/2023/TLPT - DS ngày 24 tháng
10 năm 2023 về: “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do bị xâm hại về sức
khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2023/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023
của Toà án nhân dân huyện TT12, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 489/2021/QĐ-PT ngày
01 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh NVT1, sinh năm 1994; *Có mặt.*

Nơi ĐKTT: thôn HV10, xã LL11, huyện TT12, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH LTTT2, người đại diện theo
pháp luật: Ông SNT3, sinh năm 1993-Chủ tịch kiêm Giám đốc. Theo Hợp đồng
ủy quyền số 02/2022/HĐUQ-3TLAW ngày 29/11/2022. Địa chỉ trụ sở: Tầng 02,
Tòa nhà thôn PM13, xã TP14, huyện TT12, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Theo Hợp đồng ủy quyền số
2607/2023/HĐUQ-3TLAW ngày 26/7/2023.

- Ông NTĐ4, sinh năm 1976; Trú tại: Số 229, Quốc lộ 21B, thôn T15, xã
BH16, huyện TO17, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

- Anh **PTT5**, sinh năm 1997; Trú tại: thôn NC18, xã LN19, huyện TT20, thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

Bị đơn: Anh **ĐVQ6**, sinh năm 19/4/2005; *Có mặt.*

Nơi thường trú: Thôn HV10, xã LL11, huyện TT12, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **ĐTB7**, sinh năm 1973 (bố anh Q6); *Có mặt.*

2. Bà **LTT8**, sinh năm 1974 (mẹ anh Q6); *Vắng mặt.*

Cùng trú tại: thôn HV10, xã LL11, huyện TT12, thành phố Hà Nội;

3. Bà **ĐTL9**, sinh năm 1974 (mẹ anh T1); *Xin vắng mặt.*

Trú tại: thôn HV10, xã LL11, huyện TT12, thành phố Hà Nội;

Do có kháng cáo của nguyên đơn là anh NVT1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh NVT1 trình bày:

Ngày 16/06/2021, anh điều khiển xe mô tô Dream (mang biển kiểm soát: 29Y3 – 6038) đi từ nhà đến đoạn đường liên xã LL11-TL21 thuộc địa phận xã LL11, huyện TT12, thành phố Hà Nội thì bị anh ĐVQ6 va đâm. Hậu quả, theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1322/TTPY ngày 30/12/2021 về giám định tổn hại sức khỏe của anh là 48%. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TT12 xác định lỗi do anh ĐVQ6 chưa có giấy phép lái xe điều khiển phương tiện xe mô tô thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn cho anh. Sau khi tai nạn xảy ra, anh Q6 và gia đình anh Q6 chưa bồi thường gì cho anh.

Nay anh khởi kiện anh Q6 tại Tòa án nhân dân huyện TT12, thành phố Hà Nội, yêu cầu anh Q6 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh như sau:

- Các khoản chi phí cho việc cứu chữa bao gồm:

+ Chi phí điều trị nội trú bao gồm xét nghiệm, phẫu thuật, chụp chiếu và các chi phí liên quan khác tổng là: 93.832.392 đồng theo hóa đơn số 0064680 ngày 01/07/2021 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.

+ Chi phí chụp CT-XHH và siêu âm ổ bụng: 943.900 đồng theo phiếu thu 000096 ngày 02/12/2021 của Bệnh viện 19.8 – Bộ công an.

+ Chi phí chụp cắt lớp vi tính ổ bụng có tiêm thuốc đối Q6 từ là: 1.600.000 đồng theo hóa đơn số 00000013 ngày 17/12/2021 của Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp.

+ Chi phí mua thuốc Combilipid 1440ml: 740.000 đồng theo hóa đơn ngày 17/06/2021; chi phí mua thuốc Combilipid Peri 1440ml: 892.500 đồng theo hóa

đơn xuất: NTVD1- 145146108 ngày 19/06/2021 của Nhà thuốc- Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; chi phí mua thuốc Combilipid Peri 1440ml: 892.500 đồng theo hóa đơn xuất NTVD1- 145848 ngày 18/06/2021 của Nhà thuốc- Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; chi phí mua thuốc Combilipid Peri 1440 ml: 892.500 đồng theo hóa đơn xuất: NTVD1- 144825 ngày 17/06/2021 của Nhà thuốc- Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; chi phí mua thuốc Techpea 3g: 1.190.700 đồng và Santedo 30v là 1.316.000 đồng; chi phí mua vật dụng nằm điều trị là 377.000 đồng ngày 20/06/2021; chi phí mua thuốc Melopower 300mg là 380.400 đồng; Althax 120 mg là 352.800 đồng và NQV- Daily là 2.310.000 đồng; chi phí thuốc Philpovin 5g là 474.900 đồng theo phiếu xuất số NTVD1 – 146360 ngày 20/06/2021 của nhà thuốc – Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.

+ Lệ phí xét nghiệm: 168.600 đồng theo phiếu xét nghiệm số 246501 ngày 29/11/2021 của Phòng khám Gan Mật – Bệnh viện hữu nghị Việt Đức.

+ Lệ phí xét nghiệm COVID 19 cho ĐTL9 và NVT1 ngày 16/06/2021 là 476.000 đồng. Lệ phí xét nghiệm COVID 19 cho NVT1 ngày 29/11/2021 là 86.400 đồng.

Tổng cộng các khoản chi phí cho việc cứu chữa là: 106.926.592 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại: Trước thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, anh là lái xe ô tô tải thuê cho anh LVQ22 và anh NVT23, trả lương theo chuyến, mỗi chuyến là 500.000 đồng. Thu nhập trung bình anh Q22, anh T23 mỗi người trả cho anh khoảng 14.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/01 tháng. Tổng mức thu nhập của anh hàng tháng là 25.000.000 đồng. Số ngày anh nằm viện là 15 ngày (từ ngày 16/06/2021 đến hết ngày 01/07/2021), tương đương mức thu nhập của anh bị mất là: 12.500.000 đồng và do cơ thể bị tổn hại sức khỏe lên đến 48%, dẫn đến hiệu suất lao động/công việc bị giảm rõ rệt tương đương với mức tổn hại sức khỏe. Vì vậy, mức thu nhập của anh bị giảm sút tạm tính đến ngày 24/03/2022 (tính một tháng 30 ngày) là: $25.000.000 \times 48\% \times 278$ (9 tháng, 8 ngày) = 111.200.000 đồng. Vậy tổng mức thu nhập thực tế bị mất, thu nhập bị giảm sút tạm tính đến ngày 24/03/2022 là: 123.700.000 đồng.

- Yêu cầu tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian điều trị bệnh: Thời gian anh nằm viện tại Bệnh viện Việt Đức là 15 ngày từ ngày 16/6/2021 đến 01/7/2021 thì mẹ đẻ của anh là bà ĐTL9 là người trực tiếp chăm sóc anh. Bà L9 hàng ngày lao động tự do (bán gà vịt tại chợ HV10), thu nhập hàng tháng là 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Như vậy yêu cầu tiền mất thu nhập của người chăm sóc là $200.000 \text{ đồng} \times 15 \text{ ngày} = 3.000.000 \text{ đồng}$.

- Yêu cầu tổn thất về tinh thần: Sau khi gây ra tai nạn, anh Q6 cũng như phía gia đình Q6 không có một lời động viên, hỏi thăm hay hỗ trợ thanh toán viện phí cho anh. Nay anh yêu cầu anh Q6 phải có trách nhiệm bồi thường số tiền: 70.000.000 đồng, để bù đắp một phần tổn thất về tinh thần cho anh.

Quan điểm của nguyên đơn, đề nghị Tòa án buộc anh ĐVQ6 phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn thiệt hại về chi phí cho việc cứu chữa, thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút của nguyên đơn và người chăm sóc, yêu cầu tổn thất tinh thần tổng cộng là: 303.626.592 đồng. Tại thời điểm gây thiệt hại sức khỏe cho anh thì anh Q6 là người chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Tòa án buộc ông Đào Văn Bình và bà LTT8 là bố mẹ đẻ của anh Q6 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cùng anh Q6 đối với số tiền bồi thường thiệt hại trên.

Bị đơn anh ĐVQ6 trình bày:

Ngày 16/6/2021, anh điều khiển xe máy Dream, là xe của bố đẻ anh (ông ĐTB7). Sau khi đến đoạn đường đê thuộc xã LL11- TL21 thì xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô Dream do anh NVT1 điều khiển. Sau khi tai nạn xảy ra, anh bị thương tích nhẹ, xe máy bị hỏng, anh T1 phải đi viện cấp cứu. Cơ quan điều tra báo anh lên làm việc vài lần đối với vụ việc tai nạn giao thông trên, sau đó thì anh bị bắt tạm giam về tội gây rối trật tự công cộng, giam giữ tại trại tạm giam Công an huyện TT12 55 ngày. Do đó, anh cũng không biết ở nhà bố mẹ anh có bồi thường cho anh T1 hay không. Sau khi được trả tự do thì anh được biết bố mẹ anh chưa bồi thường gì cho anh T1. Tháng 12 năm 2022 anh Q6 bị Tòa án nhân dân huyện TT12, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng và hiện đang chấp hành án tại địa phương. Về điều kiện kinh tế, anh bỏ học năm lớp 9, ở nhà phụ giúp bố mẹ, thời gian gần đây đi chở gà thuê tại chợ HV10, có thu nhập trung bình khoảng 3.000.000 đồng/01 tháng, ngoài ra không có thu nhập nào khác. Anh không có tài sản riêng và không có tài sản tích lũy gì khác. Anh từ bé được bố mẹ nuôi ăn học, sống phụ thuộc vào bố mẹ, gần một tháng nay đi làm có thu nhập đưa cho bố mẹ để chi tiêu trong gia đình. Thời điểm hiện nay anh đã đủ 18 tuổi, tuy nhiên do có tiền án nên không xin được việc ở công ty hay tổ chức nào.

Quan điểm của anh đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn là quá lớn so với điều kiện của anh nên anh không chấp nhận yêu cầu bồi thường trên của nguyên đơn. Gia đình bố mẹ anh có hỗ trợ vay mượn được 20.000.000 đồng, nếu anh T1 đồng ý thì anh sẽ bồi thường cho anh T1. Trường hợp anh T1 không đồng ý nhận mức bồi thường này thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là:

+ Ông ĐTB7 và bà LTT8 trình bày:

Ông bà là bố mẹ đẻ của anh ĐVQ6. Sự việc va chạm giao thông giữa anh Q6 và anh T1 ngày 16/6/2021 ông bà được Cơ quan điều tra gọi lên để làm việc. Quá trình làm việc cơ quan điều tra có thông báo cho gia đình ông bà nội dung vụ việc tai nạn giao thông. Xe Dream do anh Q6 điều khiển là xe của vợ chồng ông bà. Khoảng 09 tháng sau khi sự việc xảy ra ông bà được Cơ quan điều tra công an huyện TT12 thông báo lên lấy xe về và đồng thời nộp tiền xử phạt vi phạm hành chính cho anh Q6, số tiền nộp phạt là hơn 2 triệu đồng. Gia đình ông bà đã nộp tiền phạt cho anh Q6 tại Ngân hàng nông nghiệp- chi nhánh huyện TT12, Thành phố Hà Nội. Sau khi tai nạn xảy ra vợ chồng ông bà lên nhà gặp bố mẹ đẻ anh T1 nhiều lần để nói chuyện thương lượng hòa giải nhưng gia đình anh T1 không thiện chí nên ông bà không gặp nữa. Anh Q6 bỏ học năm lớp 9, ở nhà phụ giúp bố mẹ. Khoảng gần 01 tháng nay thì đi chở gà thuê tại chợ HV10, có thu nhập trung bình khoảng 3.000.000 đồng/01 tháng, ngoài ra không có thu nhập nào khác. Anh Q6 từ bé bố mẹ nuôi ăn học, sống phụ thuộc vào bố mẹ, ngoài ra không có tài sản riêng gì khác. Vợ chồng ông bà làm nghề chở gà thuê tại chợ HV10, thu nhập một tháng khoảng 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng, gia đình hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn.

Quan điểm của ông bà là: Vợ chồng ông bà chỉ có khả năng hỗ trợ cho anh Q6 số tiền là 20.000.000 đồng để anh Q6 bồi thường cho anh T1. Trường hợp anh T1 không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu của nguyên đơn là buộc vợ chồng ông bà phải có trách nhiệm liên đới bồi thường, ông bà không đồng ý vì đến thời điểm hiện nay anh Q6 đã đủ 18 tuổi nên tự phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T1.

+ Bà ĐTL9 trình bày:

Ngày 16/06/2021, sau khi tai nạn giao thông xảy ra thì gia đình bà đưa anh T1 đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức. Quá trình anh T1 nằm viện gia đình bà đã phải chi phí rất nhiều tiền để điều trị cho anh T1 qua cơn nguy kịch. Tất cả chi phí cứu chữa, tiền thuốc như anh T1 đã cung cấp cho Tòa án là đúng sự thật. Trước thời điểm bị tai nạn anh T1 làm lái xe thuê cho anh T23 và anh Q6, có thu nhập trung bình khoảng 28.000.000 đồng đến 29.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian anh T1 nằm viện điều trị tại bệnh viện Việt Đức là 15 ngày (từ ngày 16/06/2021 đến hết ngày 01/07/2021) nên bị mất hoàn toàn thu nhập. Trong thời gian anh T1 điều trị tại bệnh viện Việt Đức 15 ngày thì bà L9 là mẹ đẻ anh T1 là người trực tiếp chăm sóc cho anh T1. Bà làm lao động tự do (bán gà vịt tại chợ HV10). Công việc chính của bà là bán hàng thuê cho các chủ hàng tại chợ HV10, thời gian từ lúc 01 giờ đến 08 giờ và từ 13 giờ đến 17 giờ hàng ngày. Một ca làm việc chủ

hàng trả cho bà là 500.000 đồng/01 ca, một ngày làm việc thu nhập được 1.000.000 đồng. Hàng tháng thu nhập trung bình của bà là 30.000.000 đồng. Giữa bà và các chủ hàng thỏa thuận bằng miệng về thời gian làm việc, mức lương, không lập hợp đồng do đó bà không có tài liệu chứng cứ về thu nhập để giao nộp cho Tòa án. Như vậy tiền mất thu nhập của bà là 1.000.000 đồng x 15 ngày = 15.000.000 đồng.

Quan điểm của bà: Bà không có yêu cầu độc lập trong vụ án, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh T1, buộc anh Q6 và bố mẹ anh Q6 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh T1. Đối với số tiền mất thu nhập của bà thì đề nghị Tòa án tính chung trong yêu cầu bồi thường của anh T1 theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Về chi phí điều trị tại điều trị thương tích tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 93.832.391 đồng nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu. Nguyên đơn xin bổ sung yêu cầu như sau:

+ Chi phí điều trị tại nhà thể hiện theo các giấy hẹn tái khám, hóa đơn mua thuốc tổng là 13.954.200 đồng. Chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 10.000.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập của nguyên đơn trong một tháng là 1.000.000 đồng/01 ngày x 26 ngày = 26.000.000 đồng. Tiền mất thu nhập trong thời gian 05 tháng phục hồi sức khỏe là 130.000.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 1.000.000 đồng/01 ngày x 15 ngày = 15.000.000 đồng.

+ Tiền yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là 74.500.000 đồng.

Tổng cộng yêu cầu bồi thường của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán trả cho nguyên đơn là 337.286.591 đồng. Nguyên đơn xác nhận đã nhận tiền bồi thường là 5.000.000 đồng của bị đơn nên đồng ý khấu trừ số tiền đã bồi thường trên.

- Anh Q6: Xác nhận đã bồi thường cho anh T1 là 5.000.000 đồng. Yêu cầu bồi thường của nguyên đơn là quá khả năng của anh, đề nghị Tòa án xem xét hoàn cảnh kinh tế của anh rất khó khăn để xét mức bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Ông B7: Không chấp nhận liên đới bồi thường thiệt hại cùng anh Q6 vì hiện nay anh Q6 đã đủ 18 tuổi, tự chịu trách nhiệm bồi thường cho anh T1.

Tại Bản án sơ thẩm số 12/2023/DS- ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT12, thành phố Hà Nội đã xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh NVT1 đối với anh ĐVQ6 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc anh ĐVQ6 phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho anh NVT1 số tiền là 228.426.592 đồng (*hai trăm hai tám triệu bốn trăm hai sáu nghìn năm trăm chín hai đồng*).

2/ Bác các yêu cầu khác của nguyên đơn.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý bản án sơ thẩm nguyên đơn là anh NVT1: kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm số 12/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT12 và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng: Buộc anh ĐVQ6 và ông ĐTB7, bà LTT8 (là cha mẹ đẻ của anh Q6) phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho anh NVT1 và bà ĐTL9 bằng tổng cộng các khoản bồi thường là 228.426.592đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo; Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan ông ĐTB7 không đồng ý với kháng cáo của nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các đương sự không thỏa thuận giải quyết vụ kiện, không xuất trình chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ các bước tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án;

Các đương sự thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ được pháp luật quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS 2015: chấp nhận kháng cáo của anh T1, sửa án sơ thẩm theo hướng buộc anh Q6 và ông B7, bà T8 phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ kiện, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Anh NVT1 nộp đơn kháng cáo (thuộc diện miễn tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm) trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Tại phiên toà: có mặt nguyên đơn, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan ông ĐTB7; bà ĐTL9 xin xét xử vắng mặt; bà LTT8 vắng mặt. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo quy định.

[2] *Về nội dung:*

Xét yêu cầu kháng cáo một phần bản án của anh NVT1 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc cha mẹ anh T1 phải liên đới bồi thường thiệt hại.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hành vi vi phạm pháp luật, khoảng 15 giờ ngày 16/06/2021, anh ĐVQ6 (chưa có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X1-274.59 đi theo đường liên xã TL21-LL11 từ nhà ra khu vực đê sông Hồng đã gây tai nạn cho anh NVT1. Về hậu quả, theo bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1322/TTPY ngày 30/12/2021 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội kết luận, tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh NVT1 là 48%. Về lỗi, căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu chứng cứ thu thập được xác định lỗi do anh ĐVQ6 điều khiển phương tiện xe mô tô không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông làm tổn hại sức khỏe cho anh T1 48%. Căn cứ vào mức độ tổn hại sức khỏe của anh T1 thì chưa đủ để khởi tố Q6 về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TT12 ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với Q6. Ngày 31/3/2022, Cơ quan công an huyện TT12 ra quyết định xử phạt hành chính đối với ĐVQ6 về hành vi vi phạm trên.

Do đó anh NVT1 đã khởi kiện buộc bị đơn phải thanh toán trả cho nguyên đơn là 337.286.591 đồng. Nguyên đơn xác nhận đã nhận tiền bồi thường là 5.000.000 đồng của bị đơn nên đồng ý khấu trừ số tiền đã bồi thường trên.

Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận các khoản bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh NVT1 như:

- Chi phí điều trị nội trú bao gồm xét nghiệm, phẫu thuật, chụp chiếu và các chi phí liên quan tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 93.832.392 đồng (hóa đơn số 0064680 ngày 01/07/2021); tiền chụp CT-XHH và siêu âm ổ bụng là 943.900 đồng (phiếu thu 000096 ngày 02/12/2021 của Bệnh viện 19.8 – Bộ công an); tiền chụp cắt lớp vi tính ổ bụng có tiêm thuốc đối Q6 từ là 1.600.000 đồng (hóa đơn số 00000013 ngày 17/12/2021 của Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp); chi phí mua thuốc Combilipid 1440ml (hóa đơn ngày 17/06/2021); chi phí mua thuốc Combilipid Peri 1440ml là 892.500 đồng (phiếu thu số 145848 ngày 18/06/2021 của Nhà thuốc- Bệnh viện hữu nghị Việt Đức); chi phí mua thuốc ngày 01/7/2021 là 3.043.200 đồng (phiếu thu số 153377 của nhà thuốc- Bệnh viện hữu nghị Việt

Đức); chi phí mua thuốc ngày 29/11/2021 là 2.506.700 đồng (phiếu thu số 208414 của Nhà thuốc- Bệnh viện hữu nghị Việt Đức); chi phí mua thuốc ngày 20/6/2021 là 447.900 đồng (phiếu thu số 146360 của nhà thuốc bệnh viện hữu nghị Việt Đức); chi phí mua thuốc ngày 19/6/2021 là 892.5000 đồng (phiếu thu số 146108 của nhà thuốc bệnh viện hữu nghị Việt Đức); chi phí mua thuốc ngày 17/6/2021 là 740.000 đồng (hóa đơn bán lẻ ngày 17/6/2021); chi phí mua thuốc ngày 17/6/2021 là 892.500 đồng (phiếu thu số 144825 của nhà thuốc bệnh viện Việt Đức); chi phí mua vật dụng giấy ướt, tã lót là 377.000 đồng (hóa đơn bán lẻ ngày 20/06/2021); Lệ phí xét nghiệm là 168.600 đồng (phiếu thu số 246501 ngày 29/11/2021 của Phòng khám Gan Mật – Bệnh viện hữu nghị Việt Đức); Lệ phí xét nghiệm Covid 19 cho ĐTL9 và NVT1 ngày 16/06/2021 (điều trị tại viện) là 476.000 đồng. Lệ phí xét nghiệm Covid 19 cho NVT1 ngày 29/11/2021 (tái khám bệnh) là 86.400 đồng.

Tổng cộng các khoản chi phí cho việc cứu chữa, điều trị vết thương là: 106.926.592 đồng.

- Tiền mất thu nhập của anh T1 từ ngày vào viện điều trị là 16/6/2021 đến ngày 01/7/2021 (15 ngày) là 12.500.000 đồng và nằm điều trị tại nhà thời gian hồi phục sức khỏe 03 tháng là 25.000.000 đồng x 03 tháng = 75.000.000 đồng, tổng cộng là 87.500.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc (bà L9) từ ngày 16/6/2021 đến ngày 01/7/2021 (15 ngày) là: 200.000 đồng x 15 ngày = 3.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường thiệt hại bù đắp tổn thất về tinh thần là 20 tháng lương cơ sở, cụ thể là: 1.800.000 đồng x 20 tháng = 36.000.000 đồng.

Tổng số tiền phải bồi thường là 233.426.592 (trừ đi 5.000.000 đồng đã bồi thường còn lại 228.426.592 đồng (*hai trăm hai tám triệu bốn trăm hai sáu nghìn năm trăm chín hai đồng*)) và không chấp nhận số tiền còn lại.

Về kháng cáo của nguyên đơn.

Xét hành vi vi phạm, hậu quả, lỗi như trên, cấp sơ thẩm đã căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã xác định Tổng số tiền phải bồi thường là 233.426.592 là đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đồng ý với mức bồi thường trên. Tuy nhiên nguyên đơn không đồng ý việc Toà cấp sơ thẩm chỉ buộc anh Q6 bồi thường mà kháng cáo bản án đề nghị cấp phúc thẩm buộc anh Q6 và bố mẹ anh Q6 là ông ĐTB7 và bà LTT8 phải liên đới bồi thường số tiền trên vì khi xảy ra tai nạn giao thông anh ĐVQ6 chưa đủ 18

tuổi; ông B7 và bà T8 là chủ sở hữu chiếc xe máy được xác định là nguồn nguy hiểm cao độ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Thời điểm gây thiệt hại về sức khỏe cho anh NVT1 thì anh ĐVQ6 mới 16 tuổi 01 tháng 28 ngày (đủ trên 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi). Mặc dù tại thời điểm Tòa án nhân dân huyện TT12 mở phiên tòa thì Q6 đã đủ 18 tuổi nhưng việc xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại cá nhân phải căn cứ vào thời điểm gây thiệt hại. Theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự 2015 quy định “...Người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình, nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình”. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm anh Q6, bố anh Q6 ông ĐTB7 đều xác nhận anh Q6 không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy cấp sơ thẩm chỉ buộc mình anh Q6 chịu trách nhiệm bồi thường là chưa phù hợp cần chấp nhận kháng cáo của anh NVT1: áp dụng khoản 2 Điều 308 BLDS sửa bản án dân sự sơ thẩm số 12/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT12, thành phố Hà Nội theo hướng buộc anh Q6 và cha mẹ anh Q6 là ông ĐTB7 và bà LTT8 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh T1.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án thì Người yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín nên thuộc trường hợp miễn nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 6 Điều 26, Điều 38, Điều 147, khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 2 Điều 586, Điều 587, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

- Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 khoản I mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh NVT1.

2. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2023/DS-ST ngày 08/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện TT12, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh NVT1 đối với anh ĐVQ6 về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Buộc anh ĐVQ6 và cha mẹ anh Q6 là ông ĐTB7 và bà LTT8 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh NVT1 số tiền là 228.426.592 đồng (*hai trăm hai tám triệu bốn trăm hai sáu nghìn năm trăm chín hai đồng*).

- Bác các yêu cầu khác của nguyên đơn.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468-Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

- Anh NVT1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

- Anh ĐVQ6 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.421.329 đồng.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND huyện TT12;
- Chi cục THADS huyện TT12;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ